

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Cư M'gar có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị lập báo cáo tác động môi trường (Thông báo lại) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Cư M'gar
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Hiền – Văn thư. SĐT: 02623.3834133

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp: Phòng Văn thư – TTYT huyện Cư M'gar, số 78 Cách Mạng Tháng Tám, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Nhận qua Email: vanthu.ttytcumgar@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 07 tháng 8 năm 2025 đến trước 17h ngày 16 tháng 8 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ ^(*)	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Quan trắc, phân tích mẫu và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường của TTYT Cư M'gar năm 2025	Chi tiết theo biểu mẫu kèm theo	01	Gói	Trung tâm y tế huyện Cư M'gar	02 lần/năm

Rất mong các công ty, dịch vụ quan tâm gửi báo giá trong thời gian nêu trên để Trung tâm Y tế huyện Cư M'gar tiến hành xem xét, quyết định lựa chọn.

Nơi nhận:

-Như kính gửi;

-Lưu: VT, TCHC (Ng).



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phan Ngọc Lương

STT	Thông số phân tích	Tần suất/năm	Số lượng mẫu
I. Mẫu không khí trong khuôn viên TTYT			
1	Bụi	02 lần/năm (6 tháng/01 lần)	5
2	SO ₂		5
3	NO ₂		5
4	CO		5
5	NH ₃		5
6	Hydrocacbon		5
7	HCHO		5
II. Mẫu nước ngầm			
1	pH	02 lần/năm (6 tháng/01 lần)	1
2	Độ cứng		1
3	Độ màu		1
4	TSS		1
5	Độ đục		1
6	Amoni		1
7	Sunfat		1
8	Nitrat		1
9	Mangan		1
10	Sắt		1
11	Clliforms		1
12	Clorua		1
13	Đồng		1
14	Kẽm		1
15	E.coli		1
III. Mẫu nước thải			
1	pH	02 lần/năm (6 tháng/01 lần)	2
2	BOD ₅		2
3	COD		2
4	TSS		2
5	Sunfua		2
6	Amoni		2
7	Nitrat		2
8	Phosphate		2
9	Dầu mỡ ĐTV		2
10	Tổng Coliform		2
11	Salmonella		2
12	Shigella		2
13	Vibrio cholerae		2
IV. Mẫu khí thải lò đốt			
1	CO	02 lần/năm (6 tháng/01 lần)	1
2	NO ₂		1
3	SO ₂		1
4	Bụi		1
5	HCl		1
6	Pb		1
7	Hg		1
8	Cd		1